

Số: 134/TB-UBND

Tân Lập, ngày 18 tháng 08 năm 2023

**THÔNG BÁO**  
**Về việc niêm yết công khai quyết toán thu, chi**  
**Ngân sách nhà nước phường Tân Lập năm 2022**

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ tài chính về việc hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ nghị quyết số 05/NQ-HĐND ngày 11 tháng 08 năm 2023 của hội đồng nhân dân phường Tân Lập về việc phê chuẩn quyết toán thu chi ngân sách phường năm 2022;

Căn cứ Quyết định số 133/QĐ-UBND ngày 18/08/2023 của UBND phường Tân Lập về việc công bố công khai quyết toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2022.

**1. Nội dung niêm yết công khai:**

UBND phường Tân Lập tổ chức niêm yết công khai quyết toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2022.

**2. Hình thức công khai**

- Niêm yết công khai tại trụ sở Đảng ủy - HĐND - UBND phường;
- Thông báo trên hệ thống truyền thanh của UBND phường;
- Thông báo bằng văn bản cho phòng tài chính kế hoạch thành phố Thái Nguyên, thường trực Đảng ủy, HĐND, UB MTTQ, các tổ chức chính trị xã hội và tổ trưởng các tổ dân phố trong phường.

**2. Thời gian công khai:** 30 ngày liên tục kể từ ngày 18 /08/2023 đến hết

ngày 17/09/2023.

Trong thời gian niêm yết các ban ngành đoàn thể, các tổ chức chính trị xã hội, các tổ chức xã hội và các cá nhân có ý kiến phản ánh xin gửi về văn phòng UBND phường Tân Lập (Chỉ tiếp nhận ý kiến bằng văn bản)

Vậy UBND phường Tân Lập thông báo tới toàn thể nhân dân được biết, đến tại trụ sở UBND phường để xem niêm yết công khai quyết toán thu chi ngân sách năm 2022 theo quy định của pháp luật./.

***Nơi nhận:***

- Phòng TC-KH thành phố TN;
- TT Đảng ủy, HĐND phường;
- Lãnh đạo UBND phường;
- MTTQ phường;
- Các tổ chức chính trị phường;
- Trụ sở UBND phường;
- Tổ trưởng các TDP phường;
- Lưu: VT, KT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Hồng Thuận**

Tân Lập, ngày 18 tháng 08 năm 2023

**BIÊN BẢN**  
**Về việc niêm yết công khai quyết toán ngân sách**  
**phường Tân Lập năm 2022**

Hôm nay, hồi 9 h 00, ngày 18 tháng 08 năm 2023, tại trụ sở UBND phường Tân Lập chúng tôi gồm có:

**I. Đại diện UBND phường:**

1. Ông: Nguyễn Hồng Thuận - Chủ tịch UBND;
2. Ông : Lê Thanh Tùng - Phó chủ tịch UBND
2. Bà: Nguyễn Thị Chung Thủy - CC Tài chính - Kế toán;
3. Ông: Hoang Hồng Quân - CC Văn phòng;

**II. Đại diện MTTQ phường:**

1. Ông: Đào Văn Hiệp - Chức vụ: Chủ tịch MTTQ

**III. Đại diện HĐND phường:**

1. Ông: Hoàng Anh Thái - Chức vụ: Chủ tịch HĐND

**\* Nội dung:**

Thực hiện việc niêm yết công khai quyết toán thu chi ngân sách năm 2022 của phường Tân Lập

- Thông báo số 134/TB -UBND ngày 18 /08/2023 của UBND phường
- Các biểu mẫu liên quan

**\* Địa điểm niêm yết:**

- + Đăng tải trên cổng thông tin điện tử của phường Tân Lập.
- + Công khai ở 1 cửa UBND phường.

**\* Thời gian niêm yết:** Từ ngày 18/08/2023

**\* Thời gian kết thúc niêm yết :** Đến hết ngày 17/09/2023

Biên bản lập xong hồi 10h 00' cùng ngày, đại diện những người có liên quan cùng thống nhất thông qua và ký tên./.

**ĐẠI DIỆN HĐND PHƯỜNG**



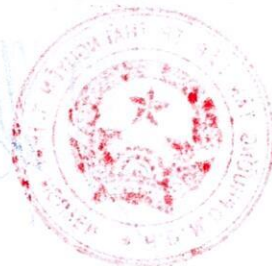
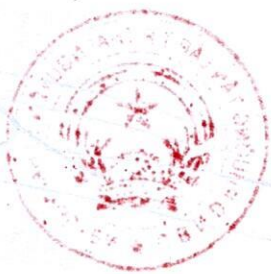
**ĐẠI DIỆN UBND PHƯỜNG**



Nguyễn Hồng Thuận

**ĐẠI DIỆN MTTQ PHƯỜNG**

  
Đào Văn Hiệp



Tân Lập, ngày 18 tháng 08 năm 2023

**CÔNG KHAI THUYẾT MINH**  
**Số liệu quyết toán thu chi và kết quả hoạt động tài chính khác**  
**Phường Tân Lập năm 2022**

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật tổ chức chính phủ và luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2019; Căn cứ Luật ngân sách Nhà nước năm 2015;

Căn cứ Nghị định 163/2016/TT-BTC ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật NSNN;

Căn cứ Thông tư 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách Nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Nghị quyết số 05/NQ-HĐND ngày 11/08/2023 của HĐND phường Tân Lập về việc phê chuẩn quyết toán thu - chi ngân sách phường Tân Lập năm 2022.

UBND phường thực hiện công khai quyết toán thu chi và hoạt động tài chính khác ngân sách năm 2022 như sau:

**1. Thu ngân sách năm 2022:**

\* **Tổng thu ngân sách nhà nước:** Đạt 12.496.426.530đ đồng/5.365.834.000 đồng bằng 232,9% kế hoạch. Trong đó có một số chỉ tiêu đạt kết quả cao như thu khác đạt  $142.010.000đ/120.000.000đ = 118,3\%$ ; Lệ phí trước bạ  $1.584.826.098/225.000.000 = 704,4\%$  kế hoạch.

\* **Tổng thu ngân sách phường:** Đạt 46.491.258.079 đồng/13.645.000 đồng bằng 340,7% kế hoạch. Trong đó có một số chỉ tiêu đạt kết quả cao như thu khác đạt  $142.010.000đ/120.000.000đ = 118,3\%$ ; Lệ phí trước bạ  $15.848.260.833đ/2.250.000.000đ = 704,4\%$ ; kế hoạch

\* **Chi ngân sách năm 2022: 10.969.460.423đ**

Trong đó:

- Tổng chi thường xuyên ngân sách đạt: 6.026.677.179đ
- Chi đầu tư XD CB: 545.088.200đ
- Chi chuyển nguồn làm lương: 4.397.695.044đ

**2. Đánh giá quyết toán thu - chi ngân sách năm 2022**

Có được kết quả thu - chi ngân sách trên là do ngay từ đầu năm 2022 UBND phường đã xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế xã hội và dự toán ngân sách năm 2022 theo đúng thời gian quy định, đảm bảo việc thực hiện nhiệm vụ ngay từ đầu năm. Hàng tháng họp đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của tháng, của quý và đề ra phương hướng, giải pháp để thực hiện nhiệm tiếp theo của năm.

Đảng ủy, HĐND - UBND cùng các ban ngành đoàn thể tiếp tục thực hiện đồng bộ các giải pháp tiết kiệm chi tiêu, chống thất thu ngân sách, thực hiện cải cách hành chính đã tạo điều kiện thực hiện tốt dự toán ngân sách được giao.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đã đạt được, trong năm 2022 công tác tài chính - ngân sách của phường Tân Lập gặp phải một số khó khăn như: Nhận thức của người dân về việc tự kê khai và kê khai nghĩa vụ nộp thuế trong hoạt động sản xuất kinh doanh chưa cao như thuế vận tải, thuế xây dựng ...

Trong năm 2022, UBND phường thực hiện các khoản chi thường xuyên bám sát so với dự toán đầu năm, thanh toán đầy đủ, kịp thời các khoản chi theo chế độ chính sách của nhà nước, bổ sung kịp thời các khoản bổ sung có mục tiêu để chi trả cho các nhiệm vụ đảm bảo không bị nợ đọng, đảm bảo các nhiệm vụ chính trị, kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh ở địa phương.

**KÊ TOÁN**



**Nguyễn Thị Chung Thủy**

**CHỦ TỊCH UBND**



**Nguyễn Hồng Thuận**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
PHƯỜNG TÂN LẬP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *133*/QĐ-UBND

Tân Lập, ngày *18* tháng *08* năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc công khai quyết toán thu chi ngân sách  
phường Tân Lập năm 2022**

**ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG TÂN LẬP**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật tổ chức chính phủ và luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;*

*Căn cứ luật Ngân sách Nhà nước năm 2015;*

*Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;*

*Căn cứ thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/06/2017 của bộ tài chính về việc hướng dẫn công khai Ngân sách đối với các đơn vị dự toán Ngân sách, tổ chức được Ngân sách Nhà nước hỗ trợ;*

*Căn cứ nghị quyết số 05/NQ-HĐND ngày 11 tháng 08 năm 2022 của hội đồng nhân dân phường Tân Lập. Về việc phê chuẩn quyết toán thu chi ngân sách năm 2022;*

*Xét đề nghị của công chức Tài chính - Kế toán phường.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố công khai quyết toán thu, chi ngân sách phường Tân Lập năm 2022; ( Có biểu chi tiết kèm theo)

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Văn phòng Ủy ban nhân dân phường, Ban tài chính kế toán ngân sách phường các bộ phận chuyên môn cá nhân có liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này ./.

**Nơi nhận**

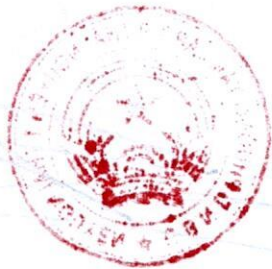
- UBND thành phố;
- Phòng Tài chính thành phố;
- Đảng ủy, HĐND phường;
- Các ban, ngành đoàn thể;

Lưu: VP; KT

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Hồng Thuận**





Thái Nguyên

Cục tin học và thông kê tài chính- Bộ tài chính  
UBND phường Tân Lập

Biểu số 116/CKTC-NSNN

**BẢNG CÂN ĐỐI QUYẾT TOÁN NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2022**  
*Quyết toán đã được hội đồng nhân dân phê duyệt*

Nội dung thu	Quyết toán	Nội dung chi	Quyết toán
Tổng số thu	12.496.426.530	Tổng chi	10.969.460.423
I. Các khoản thu xã hưởng 100%	446.058.800	I. Chi đầu tư phát triển	545.088.200
II. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	2.475.585.214	II. Chi thường Xuyên	6.026.677.179
III. Thu chuyển nguồn từ năm trước sang ngân sách xã (nếu có)	6.174.639.079	III. Chi chuyển nguồn của ngân sách xã sang năm sau (Nếu có)	4.397.695.044
IV. Thu kết dư ngân sách năm trước	14.802.137	IV. Chi nộp trả ngân sách cấp trên	
VI. Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	3.385.341.300		
- Thu bổ sung cân đối ngân sách	2.466.157.000		
- Thu bổ sung có mục tiêu	919.184.300		
<b>Kết dư ngân sách</b>	<b>1.526.966.107</b>		

Ghi chú: (1) Bao gồm 4 khoản thu từ thuế, lệ phí luật NSNN quy định cho ngân sách xã hưởng và những khoản thu ngân sách địa phương được hưởng phân chia theo tỷ lệ % cho xã

Bộ phận tài chính , kế toán xã

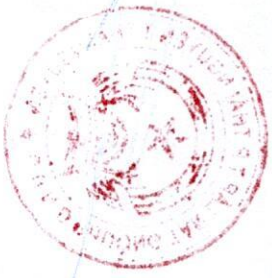
Ngày 18 tháng 08 năm 2023  
TM.UBND Xã, phường, thị trấn  
Chủ tịch

(Ký tên, đóng dấu)



Nguyễn Thị Chung Thủy

Nguyễn Hồng Thuận



**QUYẾT TOÁN THU NGÂN SÁCH XÃ**  
(Quyết toán đã được Hội đồng nhân dân phê chuẩn)  
Năm 2022

Đơn vị tính: đồng

Nội dung	Dự toán		Quyết toán		So sánh (%)	
	Thu NSNN	Thu NSX	Thu NSNN	Thu NSX	Thu NSNN	Thu NSX
A	1	2	3	4	5	6
<b>Tổng số thu</b>	<b>13.645.000.000</b>	<b>5.365.834.000</b>	<b>46.491.258.079</b>	<b>12.496.426.530</b>	<b>340,72</b>	<b>232,89</b>
<b>I. Các khoản thu 100%</b>	<b>190.000.000</b>	<b>190.000.000</b>	<b>446.058.800</b>	<b>446.058.800</b>	<b>234,77</b>	<b>234,77</b>
- Phí, lệ phí	70.000.000	70.000.000	45.582.000	45.582.000	65,12	65,12
- Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác			250.966.800	250.966.800		
- Thu từ hoạt động kinh tế và sự nghiệp						
- Thu phạt, tịch thu khác theo quy định			7.500.000	7.500.000		
- Thu từ tài sản được xác lập quyền sở hữu của nhà nước theo quy định						
- Đóng góp của nhân dân theo quy định						
- Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân						
- Thu khác	120.000.000	120.000.000	142.010.000	142.010.000	118,34	118,34
<b>II. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)</b>	<b>13.455.000.000</b>	<b>1.369.000.000</b>	<b>36.485.218.900</b>	<b>2.475.585.214</b>	<b>271,16</b>	<b>180,83</b>
1. Các khoản thu phân chia	12.385.000.000	1.262.000.000	35.738.966.355	2.402.229.170	288,57	190,35
- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	520.000.000	52.000.000	460.182.212	46.018.278	88,5	88,5
- Thuế TTĐB			1.150.961			
- Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh	85.000.000	85.000.000	72.100.000	72.100.000	84,82	84,82
- Lệ phí trước bạ nhà, đất, ô tô, xe máy	2.250.000.000	225.000.000	15.848.260.833	1.584.826.098	704,37	704,37
- Thuế thu nhập cá nhân (Đất)	9.000.000.000	900.000.000	6.992.847.846	699.284.794	77,7	77,7
- Thuế thu nhập cá nhân (Hộ)	530.000.000		391.185.503		73,81	
- Thuế đất ở			11.973.239.000			
2. Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định	1.070.000.000	107.000.000	746.252.545	73.356.044	69,74	68,56
- Thuế giá trị gia tăng	1.070.000.000	107.000.000	733.559.379	73.356.044	68,56	68,56
- Tiền nộp chậm thuế			12.693.166			
<b>III. Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)</b>						
<b>IV. Thu chuyển nguồn</b>			<b>6.174.639.079</b>	<b>6.174.639.079</b>		
<b>V. Thu kết dư ngân sách năm trước</b>				<b>14.802.137</b>		
<b>VI. Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên</b>		<b>3.806.834.000</b>	<b>3.385.341.300</b>	<b>3.385.341.300</b>		<b>88,93</b>
- Bổ sung cân đối ngân sách		3.806.834.000	2.466.157.000	2.466.157.000		64,78
- Bổ sung có mục tiêu			919.184.300	919.184.300		



Ngày 18 tháng 8 năm 2023

Bộ phận tài chính, kế toán xã

TM. UBND xã, phường, thị trấn  
Chủ tịch

(Ký tên và đóng dấu)

*Chị*  
Nguyễn Thị Hằng Chị Hằng Chị

  
  
**CHỦ TỊCH**  
**Nguyễn Hồng Thuận**





ՀՀ ԱԿՏ  
ՀՀ ԱԿՏ



**QUYẾT TOÁN CHI NGÂN SÁCH XÃ**  
(Quyết toán đã được Hội đồng nhân dân phê chuẩn)  
Năm 2022

Đơn vị tính: đồng

Khoản mục	Dự toán			Quyết toán			So sánh (%)		
	Tổng số	ĐTPT	TX	Tổng số	ĐTPT	TX	Tổng số	ĐTPT	TX
A	1	2	3	4	5	6	7	8	9
<b>Tổng chi</b>	6.350.484.273	555.219.273	5.795.265.000	10.969.460.423	545.088.200	10.424.372.223	172,73	98,18	179,88
1. Chi cho công tác dân quân tự vệ, trật tự an toàn xã hội	990.582.000		990.582.000	950.714.160		950.714.160	95,98		99,98
- Chi dân quân tự vệ	632.582.000		632.582.000	770.151.360		770.151.360	121,75		121,75
- Chi trật tự an toàn xã hội	358.000.000		358.000.000	180.562.800		180.562.800	50,44		50,44
2. Chi giáo dục									
3. Chi ứng dụng, chuyển giao công nghệ									
4. Chi y tế									
5. Chi văn hóa, thông tin	100.000.000		100.000.000	78.500.000		78.500.000	78,5		78,5
6. Chi phát thanh, truyền hình									
7. Chi thể dục, thể thao	47.000.000		47.000.000	34.373.700		34.373.700	73,14		73,14
8. Chi bảo vệ môi trường									
9. Chi các hoạt động kinh tế	35.000.000		35.000.000						
- Giao thông									
- Nông - lâm - thủy lợi - hải sản									
- Thị chính									
- Thương mại, du lịch									
- Các hoạt động kinh tế khác	35.000.000		35.000.000						
10. Chi quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể	4.591.499.000		4.591.499.000	4.594.630.319		4.594.630.319	100,07		100,07
Trong đó: Quỹ lương				3.654.980.279		3.654.980.279			
10.1. Quản lý Nhà nước	2.851.023.200		2.851.023.200	2.755.642.919		2.755.642.919	96,65		96,65
10.2. Hội đồng nhân dân	380.000.000		380.000.000	300.651.143		300.651.143	79,12		79,12
10.3. Đảng Cộng sản Việt Nam	601.000.000		601.000.000	728.927.887		728.927.887	121,29		121,29
10.4. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam	268.000.000		268.000.000	266.930.824		266.930.824	99,6		99,6
10.5. Đoàn Thanh niên Cộng sản HCM	123.000.000		123.000.000	109.109.084		109.109.084	88,71		88,71
10.6. Hội Liên hiệp Phụ nữ	98.000.000		98.000.000	105.775.405		105.775.405	107,93		107,93
10.7. Hội Cựu chiến binh	102.000.000		102.000.000	124.723.800		124.723.800	122,28		122,28





Khoản mục	Dự toán			Quyết toán			So sánh (%)		
	Tổng số	ĐTPT	TX	Tổng số	ĐTPT	TX	Tổng số	ĐTPT	TX
A	1	2	3	4	5	6	7	8	9
10.8. Hội Nông dân	71.000.000		71.000.000	108.284.057		108.284.057	152,51		152,51
10.9. Hội Chữ Thập đỏ	10.000.000		10.000.000	6.705.000		6.705.000	67,05		67,05
10.10. Hội Người cao tuổi	23.107.800		23.107.800	23.512.200		23.512.200	101,75		101,75
10.11. Hội khuyến học	16.092.000		16.092.000	16.092.000		16.092.000	100		100
10.12. Hội đặc thù	48.276.000		48.276.000	48.276.000		48.276.000	100		100
11. Chi cho công tác xã hội	586.403.273	555.219.273	31.184.000	913.547.200	545.088.200	368.459.000	155,79	98,18	1.181,56
- Trợ cấp hàng tháng cho cán bộ xã nghỉ việc theo chế độ quy định và trợ cấp khác									
- Chính sách người có công				340.000.000		340.000.000			
- Đài tưởng niệm liệt sỹ	555.219.273	555.219.273		545.088.200	545.088.200		98,18	98,18	
- Đội XH tình nguyện	31.184.000		31.184.000	28.459.000		28.459.000	91,26		91,26
- Khác									
12. Chi khác									
13. Dự phòng									
14. Chi chuyển nguồn sang ngân sách năm sau				4.397.695.044		4.397.695.044			

Ngày 18 tháng 8 năm 2023

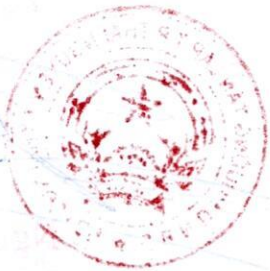
Bộ phận tài chính, kế toán xã

*Chung*  
17/8/2023 *Chị Chung Chung*

TM. UBND xã, phường, thị trấn  
Chủ tịch

(Ký tên và đóng dấu)

  
*Nguyễn Hồng Thuận*  
**CHỦ TỊCH**  
Nguyễn Hồng Thuận



**QUYẾT TOÁN CHI ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2022**

(Quyết toán đã được HĐND phê chuẩn)

STT	Tên công trình	Thời gian KC-HT	Tổng dự toán được duyệt		Giá trị thực hiện từ 01/01 đến 31/12/2022	Giá trị đã thanh toán năm 2022			
			Tổng số	Trong đó: Nguồn đóng góp		Tổng số	Trong đó thanh toán KL năm trước	Chia theo nguồn vốn	
						NS	NS	Nguồn đóng góp	
1	Đài tưởng niệm liệt sỹ	2012-2013	6.020.796.215		5.928.887.000	5.007.876.700	4.462.788.500	3.107.185.600	1.355.602.900
	<b>Cộng</b>		<b>6.020.796.215</b>	<b>-</b>	<b>5.928.887.000</b>	<b>5.007.876.700</b>	<b>4.462.788.500</b>	<b>3.107.185.600</b>	<b>1.355.602.900</b>

KẾ TOÁN  

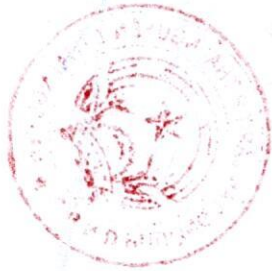

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ



**CHỦ TỊCH**  
 Nguyễn Hồng Thuận

ROYAL CANADIAN MOUNTED POLICE

RECEIVED



1974

1974

**THỰC HIỆN THU, CHI CÁC HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH KHÁC**  
(Quyết toán đã được Hội đồng nhân dân phê chuẩn)

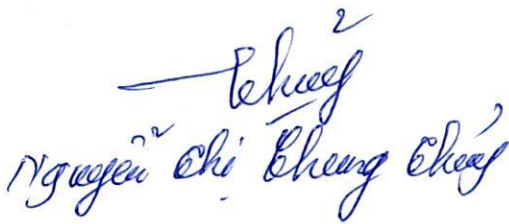
Năm 2022

Đơn vị tính: đồng

NỘI DUNG	KẾ HOẠCH			THỰC HIỆN		
	THU	CHI	CHÊNH LỆCH (+)(-)	THU	CHI	CHÊNH LỆCH (+)(-)
A	1	2	3	4	5	6
<b>TỔNG SỐ</b>				<b>296.263.604</b>	<b>103.884.000</b>	<b>192.379.604</b>
<b>1. Các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách</b>	<b>147.147.500</b>	<b>147.147.500</b>		<b>296.263.604</b>	<b>103.884.000</b>	<b>192.379.604</b>
+ Quỹ Bảo trợ trẻ em	26.648.500	26.648.500	-	52.574.300	30.155.000	22.419.300
+ Quỹ Đền ơn Đáp nghĩa	33.018.500	33.018.500	-	89.934.804	39.829.000	50.105.804
+ Quỹ chăm sóc hội cao tuổi	2.988.500	2.988.500	-			
+ Quỹ Khuyến học	6.000.000	6.000.000	-	2.988.500		2.988.500
+ Quỹ Vì người nghèo	64.003.500	64.003.500	-	125.618.500	13.200.000	112.418.500
+ Quỹ chất độc da cam	14.488.500	14.488.500	-	25.147.500	20.700.000	4.447.500
<b>2. Các hoạt động sự nghiệp</b>						

Ngày 17 tháng 7 năm 2023

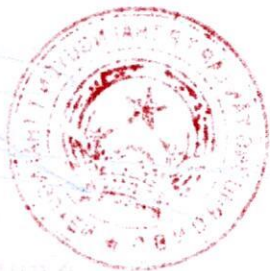
Bộ phận tài chính, kế toán xã

  
Nguyễn Chi Nhung

TM. UBND xã, phường, thị trấn  
Chủ tịch

(Ký tên và đóng dấu)

  
  
**CHỦ TỊCH**  
**Nguyễn Hồng Thuận**



ҚАЗАҚСТАН РЕСПУБЛИКАСЫНЫҢ БІЛІМ ЖӘНЕ ҒЫЛЫМ МИНИСТРЛІГІ